

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1104 /SNV-CBCC

Đồng Nai, ngày 08

V/v triển khai thực hiện Thông tư
liên tịch số 08/2011/TTTLT-BNV-BTC

SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT	
tháng	7 năm 2012
CÔNG	Số: 5190
VĂN	Ngày: 10 / 07 / 2012
ĐẾN	

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 08/2011/TTTLT-BNV-BTC ngày 31/8/2011 của liên Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 116/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn;

Sở Nội vụ hướng dẫn việc triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 08/2011/TTTLT-BNV-BTC đến các cơ quan liên quan như sau:

1. Đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ quy định tại Thông tư liên tịch số 08/2011/TTTLT-BNV-BTC chịu trách nhiệm triển khai thực hiện đến các cơ quan, đơn vị, địa phương và cán bộ, công chức, viên chức; người hưởng lương trong lực lượng vũ trang trực thuộc.

2. Trong quá trình thực hiện, đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương lưu ý:

- Thời gian hưởng phụ cấp thu hút là thời gian thực tế làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và không quá 5 năm.

- Phụ cấp công tác lâu năm ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đối với đối tượng quy định tại Điều 2 Nghị định số 116/2010/NĐ-CP có thời gian thực tế làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn từ đủ 5 năm.

- Trợ cấp lần đầu đối với đối tượng quy định tại Điều 2 Nghị định số 116/2010/NĐ-CP đến công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn từ 3 năm trở lên đối với nữ và từ 5 năm trở lên đối với nam.

- Nhu cầu kinh phí tăng thêm để thực hiện chính sách quy định tại Nghị định số 116/2010/NĐ-CP được tổng hợp chung vào nhu cầu thực hiện cải cách tiền lương và xử lý nguồn chi cải cách tiền lương theo quy định.

- Các cơ quan, đơn vị quản lý trực tiếp trả lương cho cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm xét duyệt, lập dự toán kinh phí cho đối tượng hưởng chính sách theo Nghị định số 116/2010/NĐ-CP và gửi cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp theo phân cấp ngân sách hiện hành (cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp). Cơ quan

quản lý cấp trên trực tiếp thẩm định và tổng hợp nhu cầu kinh phí tăng thêm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý gửi Sở Tài chính. Việc thẩm định sẽ do Sở Tài chính hướng dẫn cụ thể.


3. Các thôn, buôn, xóm, bản, làng, phum, sóc, ấp...(gọi chung là thôn) đặc biệt khó khăn của tỉnh Đồng Nai thuộc phạm vi áp dụng các chính sách quy định tại Nghị định số 116/2010/NĐ-CP. Danh sách các xã, các thôn đặc biệt khó khăn của tỉnh Đồng Nai được thực hiện theo Quyết định số 69/2008/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt bổ sung danh sách xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư Chương trình 135 giai đoạn II và danh sách xã ra khỏi diện đầu tư của Chương trình 135 giai đoạn II, Quyết định số 01/2008/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2008 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn thuộc xã khu vực II vào diện đầu tư của Chương trình 135 giai đoạn II.

Sở Nội vụ thông báo các cơ quan, đơn vị, địa phương biết và thực hiện, trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc phản ánh về Sở Nội vụ, điện thoại 3947241 để phối hợp, xử lý.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban TCTU;
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, CBCC.Nhu

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Kim Hiệp